

Số: /QC-ĐHĐCĐ

*Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2022*

## **QUY CHẾ**

### **TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty May 10 – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/4/2021,

## **CHƯƠNG I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (gọi tắt là “Đại hội”) của Tổng công ty May 10 – CTCP (gọi tắt là Tổng công ty)

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.

## **CHƯƠNG II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người nhận ủy quyền của cổ đông**

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty tại ngày 15/03/2022 là ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

2.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội;

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây lộn xộn trong cuộc họp Đại hội, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, tắt chuông điện thoại, không sử dụng điện thoại trong Đại hội;

c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông**

3.1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội;

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d. Xác định các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết trên cơ sở thông tin mà Ban thẩm tra tư cách cổ đông có được hay thông tin do cổ đông cung cấp.

3.2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.**

4.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

4.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, thẻ thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định là cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số phiếu của cổ đông liên quan đó.

4.3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;

4.4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

4.5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký**

5.1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa chỉ định một hoặc một số Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;

Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng làm việc hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

5.7. Ban thư ký là bộ phận giúp việc cho Chủ tọa Đại hội, làm việc theo sự điều hành của Chủ tọa. Ban thư ký gồm hai (02) người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

Nhiệm vụ của Ban Thư ký gồm:

- Ghi Biên bản của Đại hội thể hiện các nội dung, vấn đề mà Đại hội đề cập.
- Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
- Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa Đại hội các Phiếu câu hỏi/ý kiến cổ đông, tài liệu liên quan đến Đại hội.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Tổng công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội.

### **CHƯƠNG III**

#### **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

##### **Điều 6. Điều kiện tham dự và tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

##### **Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội**

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

##### **Điều 8. Chế độ thông tin và phát biểu trong Đại hội**

8.1. Chủ tọa quyết định thông tin về Đại hội, trên cơ sở tuân thủ theo luật pháp và lợi ích của Tổng công ty.

8.2. Cổ đông, người được ủy quyền muốn thảo luận tại Đại hội đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu tham gia ý kiến do Ban tổ chức cung cấp và ghi rõ nội dung vấn đề thảo luận, gửi cho Ban thư ký để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa để tổ chức thảo luận từng vấn đề.

8.3. Cách thức phát biểu: Khi phát biểu ý kiến mời cổ đông đứng tại vị trí ngồi của mình phát biểu hoặc đứng lên bục phát biểu theo điều hành của Chủ tọa. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung đã đăng ký phát biểu và chương trình đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại. Các vấn đề mà cổ đông đăng ký thảo luận nhưng chưa được giải đáp trong phạm vi thời gian thảo luận theo chương trình đại hội đã được thông qua sẽ được Hội đồng quản trị xem xét và trả lời cổ đông bằng phương thức thích hợp sau Đại hội.

## **Điều 9. Những nguyên tắc về biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

9.1. Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các các vấn đề tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

9.2. Thẻ Biểu quyết; Phiếu biểu quyết: Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết do Tổng công ty in và đóng dấu treo của Tổng công ty. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

9.3. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề sau:

- Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Biên bản, Nghị quyết Đại hội;
- Các vấn đề khác theo quyết định của Chủ tọa (nếu có).

Đối với các vấn đề trên, đề nghị các cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu hoặc đại diện được hướng về phía Chủ tọa. Các cổ đông “Tán thành” sẽ giơ thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

9.4. Phiếu biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Danh sách tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

9.5. Cách thức thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

- Các nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn ý kiến biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết (đánh dấu X hoặc ✓ vào ý kiến biểu quyết tương ứng cho từng nội dung biểu quyết).

- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

- + Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.
- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - + Phiếu không do Tổng công ty phát hành, không có dấu của Tổng công ty;
  - + Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm thông tin, ký hiệu khác hoặc ghi tên không đúng;
  - + Phiếu bị rách rời, không còn nguyên vẹn;
  - + Phiếu không được đánh dấu vào ô ý kiến biểu quyết nào và/hoặc được đánh dấu vào từ 02 (hai) ô trở lên ở từng nội dung biểu quyết;
  - + Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết trong Phiếu biểu quyết độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình bỏ phiếu, ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn, nếu chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả vấn đề trong nội dung chương trình.

#### **Điều 10. Điều kiện thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội**

1.1. Nội dung sau đây chỉ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

1.2. Các nội dung còn lại của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành

#### **Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này sẽ được thông qua nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 150 Luật doanh nghiệp. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tổng công ty.

### **CHƯƠNG IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

##### **Điều 12. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành:**

- Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 6 Quy chế này, những người tổ chức Đại hội quyết định hoãn phiên họp và phải tổ chức lại Đại hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định hoãn phiên họp.

- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đại diện từ 33% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết tại phiên họp tổ chức lần hai, Đại hội phải hoãn phiên họp và triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày khai mạc phiên họp lần hai.

- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần ba với bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện cổ đông tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự định đưa ra biểu quyết nằm trong chương trình đại hội đã gửi tới các cổ đông trong phiên họp triệu tập những lần trước đó.

## **CHƯƠNG V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Giang**